

PHIẾU ĐÁNH GIÁ
THEO CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CHUYÊN NGÀNH, QUẢN LÝ CHUYÊN MÔN
MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH CÔNG VỤ NĂM 2024

(Đính kèm Văn bản số 2602 /SKHCN-TTra ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ)

	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ			Điểm chuẩn	Điểm đánh giá	Tổng điểm	Xếp loại
1	2			3	4	5	6
I. Sở, ban, ngành							
STT	Đơn vị	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt				
1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	100	100	A+
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		20	20	20	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Ứng dụng và có báo cáo kết quả ứng dụng đúng thời gian quy định		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	100	100	

		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	A+
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn		40	40	40	
		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20	
2	Thanh tra tỉnh	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Không thông tin kết quả rà soát đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	0	0	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	90	90	
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	A+
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001	Thực hiện báo cáo không đúng thời hạn	40	30	30	
		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20	

3	Sở Tài nguyên và Môi trường	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A		
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		20	20	20			
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN)	Ứng dụng nhưng báo cáo không đúng thời gian quy định	40	20	20			
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40			
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	100	100	A+		
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40			
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn		40	40	40			
		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20			
				ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	100	100	

4	Sở Nội vụ	1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		20	20	20	A+
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Ứng dụng và có báo cáo kết quả ứng dụng đúng thời gian quy định		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
	ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001			100	80	80	A
	1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý			40	40	40	
	2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001		Thực hiện báo cáo không đúng thời hạn	40	30	30	
	3. Nội dung của báo cáo		Báo cáo không đầy đủ nội dung	20	10	10	
		ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Không thông tin kết quả rà soát đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	0	0	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	

5	Sở Tài chính	3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	A
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	80	80	
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001	Thực hiện báo cáo không đúng thời hạn	40	30	30	
		3. Nội dung của báo cáo	Báo cáo không đầy đủ nội dung	20	10	10	
6	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	100	100	A+
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		20	20	20	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	100	100	

		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	A+	
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn		40	40	40		
		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20		
7	Sở Y tế	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A	
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		20	20	20		
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN)	Ứng dụng nhưng báo cáo không đúng thời gian quy định	40	20	20		
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		
			ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	100	100	A+
			1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	
	2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn		40	40	40			

		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20		
8	Sở Xây dựng	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	60	60	B	
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Không thông tin kết quả rà soát đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	0	0		
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN)	Ứng dụng nhưng báo cáo không đúng thời gian quy định	40	20	20		
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		
			ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	100	100	A+
			1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	
			2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn		40	40	40	
		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20		
		ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80		

9	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		20	20	20	A	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN)	Ứng dụng nhưng báo cáo không đúng thời gian quy định	40	20	20		
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001			100	100	100	A+
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý			40	40	40	
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn			40	40	40	
		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN			20	20	20	
		ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):			100	80	80	A
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN			20	20	20	
2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN)		Ứng dụng nhưng báo cáo không đúng thời gian quy định	40	20	20			

10	Sở Kế hoạch và Đầu tư	3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	A+
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	100	100	
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn		40	40	40	
		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20	
11	Sở Công Thương	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	100	100	A+
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		20	20	20	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	100	100	

		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	A+
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn		40	40	40	
		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20	
12	Sở Giáo dục và Đào tạo	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Không thông tin kết quả rà soát đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	0	0	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	100	100	
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	A+
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn		40	40	40	

		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20	
13	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	100	100	A+
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		20	20	20	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	90	90	A+
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001	Thực hiện báo cáo không đúng thời hạn	40	30	30	
		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20	
		ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	90	90	

14	Sở Tư pháp	1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Chưa kịp thời đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	10	10	A+
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	90	90	A+
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn		40	40	40	
		3. Nội dung của báo cáo:	Báo cáo không đầy đủ nội dung	20	10	10	
		ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	90	90	A+
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Chưa kịp thời đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	10	10	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	

15	Sở Giao thông Vận tải	3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	A+
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	90	90	
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn		40	40	40	
		3. Nội dung của báo cáo:	Báo cáo không đầy đủ nội dung	20	10	10	
16	Sở Thông tin và Truyền thông	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	90	90	A+
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Chưa kịp thời đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	10	10	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	90	90	

		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	A+	
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001	Thực hiện báo cáo không đúng thời hạn	40	30	30		
		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20		
17	Sở Ngoại vụ	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	90	90	A+	
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Chưa kịp thời đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	10	10		
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		
			ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	100	100	A+
			1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	
			2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn		40	40	40	

		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20	
18	Ban Dân tộc	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Không thông tin kết quả rà soát đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	0	0	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	90	90	A+
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn		40	40	40	
	3. Nội dung của báo cáo	Báo cáo không đầy đủ nội dung	10	10	10		
		ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	100	100	

19	Ban Quản lý các Khu công nghiệp	1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		20	20	20	A+	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001			100	80	80	A
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý			40	40	40	
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001		Thực hiện báo cáo không đúng thời hạn	40	30	30	
		3. Nội dung của báo cáo		Báo cáo không đầy đủ nội dung	20	10	10	
ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):			100	100	100	A+		
1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN			20	20	20			
2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Ứng dụng và có báo cáo kết quả ứng dụng đúng thời gian quy định			40	40	40			

20	Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học	3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001	Không có cơ sở đánh giá				
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001					
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001					
3. Nội dung của báo cáo							
21	Ban Quản lý dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng và hỗ trợ tái định cư	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Không thông tin kết quả rà soát đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	0	0	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001					

		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001	Không có cơ sở đánh giá				
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001					
		3. Nội dung của báo cáo					
22	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Không thông tin kết quả rà soát đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	0	0	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001					
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001	Không có cơ sở đánh giá				
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001					

		3. Nội dung của báo cáo					
23	Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Không thông tin kết quả rà soát đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	0	0	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001	Không có cơ sở đánh giá				
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001					
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001					
3. Nội dung của báo cáo							
		ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	

24	Nhà Xuất bản Đồng Nai	1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Không thông tin kết quả rà soát đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	0	0	A	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		Không có cơ sở đánh giá				
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001						
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001						
		3. Nội dung của báo cáo						
ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):			100	80	80	A		
1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		Không thông tin kết quả rà soát đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	0	0			
2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Ứng dụng và có báo cáo kết quả ứng dụng đúng thời gian quy định			40	40	40			

25	Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hoá Đồng Nai	3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001	Không có cơ sở đánh giá				
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001					
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001					
3. Nội dung của báo cáo							
26	Trường Đại học Đồng Nai	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Không thông tin kết quả rà soát đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	0	0	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Ứng dụng và có báo cáo kết quả ứng dụng đúng thời gian quy định		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001					

		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001	Không có cơ sở đánh giá				
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001					
		3. Nội dung của báo cáo					
27	Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Không thông tin kết quả rà soát đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	0	0	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001	Không có cơ sở đánh giá				
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001					
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001					
		3. Nội dung của báo cáo					
		ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	

28	Trường Cao đẳng Công nghệ cao Đồng Nai	1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Không thông tin kết quả rà soát đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	0	0	A	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		Không có cơ sở đánh giá				
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001						
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001						
		3. Nội dung của báo cáo						
	Trường Cao	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A	
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Không thông tin kết quả rà soát đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	0	0		
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		

29	đăng Kỹ thuật Đồng Nai	3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001	Không có cơ sở đánh giá				
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001					
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001					
		3. Nội dung của báo cáo					

II. UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa

1	UBND thành phố Biên Hòa	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		20	20	20	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN)	Ứng dụng nhưng báo cáo không đúng thời gian quy định	40	20	20	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	100	100	

		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	A+	
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn		40	40	40		
		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20		
2	UBND thành phố Long Khánh	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A	
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		20	20	20		
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN)	Ứng dụng nhưng báo cáo không đúng thời gian quy định	40	20	20		
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		
			ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	90	90	A+
			1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	
			2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:	Thực hiện báo cáo không đúng thời hạn	40	30	30	

		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20		
3	UBND huyện Định Quán	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	60	60	B	
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Không thông tin kết quả rà soát đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	0	0		
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN)	Ứng dụng nhưng báo cáo không đúng thời gian quy định	40	20	20		
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		
			ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	100	100	A+
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40		
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn		40	40	40		
		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20		

4	UBND huyện Xuân Lộc	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Không thông tin kết quả rà soát đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	0	0	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	80	80	A
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001	Thực hiện báo cáo không đúng thời hạn	40	30	30	
		3. Nội dung của báo cáo	Báo cáo không đầy đủ nội dung	20	10	10	
		ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	100	100	A+
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		20	20	20	

5	UBND huyện Thống Nhất	2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Ứng dụng và có báo cáo kết quả ứng dụng đúng thời gian quy định		40	40	40	A
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	80	80	A
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001	Thực hiện báo cáo không đúng thời hạn	40	30	30	
		3. Nội dung của báo cáo	Báo cáo không đầy đủ nội dung	20	10	10	
6	UBND huyện	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	Không thông tin kết quả rà soát đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN	20	0	0	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Ứng dụng và có báo cáo kết quả ứng dụng đúng thời gian quy định		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	

5	Trảng Bom	ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	100	100	A+	
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40		
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn		40	40	40		
		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20		
7	UBND huyện Vĩnh Cửu	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A	
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		20	20	20		
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN)	Ứng dụng nhưng báo cáo không đúng thời gian quy định	40	20	20		
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		
			ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	80	80	A
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40		

		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001	Thực hiện báo cáo không đúng thời hạn	40	30	30	A	
		3. Nội dung của báo cáo	Báo cáo không đầy đủ nội dung	20	10	10		
8	UBND huyện Nhơn Trạch	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A	
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		20	20	20		
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN)	Ứng dụng nhưng báo cáo không đúng thời gian quy định	40	20	20		
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		
			ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	90	90	A+
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40		
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001	Thực hiện báo cáo không đúng thời hạn	40	30	30		
		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20		

9	UBND huyện Long Thành	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	100	100	A+
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		20	20	20	
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Ứng dụng và có báo cáo kết quả ứng dụng đúng thời gian quy định		40	40	40	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40	
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	90	90	A+
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001	Thực hiện báo cáo không đúng thời hạn	40	30	30	
		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20	
		ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):		100	80	80	A
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		20	20	20	

10	UBND huyện Cẩm Mỹ	2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN)	Ứng dụng nhưng báo cáo không đúng thời gian quy định	40	20	20	A+	
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		
		ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001			100	100	100	A+
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40		
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn		40	40	40		
		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20		
11	UBND huyện	ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT/ĐẶT HÀNG VÀ TỔ CHỨC ỨNG DỤNG NHIỆM VỤ KH&CN (ĐỀ ÁN, ĐỀ TÀI, DỰ ÁN...):			100	80	80	A
		1. Đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN: Kịp thời phối hợp triển khai, đăng ký, đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ KH&CN		20	20	20		
		2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ có sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN)	Ứng dụng nhưng báo cáo không đúng thời gian quy định	40	20	20		
		3. Ứng dụng kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN tại đơn vị (nhiệm vụ không sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN): Không được giao tiếp nhận ứng dụng		40	40	40		

11	Tân Phú	ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001		100	100	100	A+
		1. Xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý		40	40	40	
		2. Báo cáo kết quả việc xây dựng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: Thực hiện đúng thời hạn		40	40	40	
		3. Nội dung của báo cáo: Đầy đủ nội dung quy định theo văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN		20	20	20	